

KẾT QUẢ TÌM KIẾM VIỆC LÀM CỦA CỬ NHÂN THỂ DỤC THỂ THAO CHUYÊN NGÀNH VÕ – QUYỀN ANH TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH GIAI ĐOẠN 2015 - 2019

Lý Đức Trường⁽¹⁾

Phạm Anh Tuấn⁽²⁾

Tóm tắt:

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy khảo sát thực trạng kết quả tìm kiếm việc làm của cử nhân TDTT chuyên ngành Võ – Quyền Anh giai đoạn 2014-2019 tại thời điểm sau tốt nghiệp 01 năm. Kết quả khảo sát cho thấy: tỷ lệ cử nhân tìm kiếm được việc làm và đúng chuyên môn cao, chủ yếu là ở lĩnh vực tư nhân; các kênh tìm việc chính là qua bạn bè, người quen giới thiệu hoặc do quảng cáo của các đơn vị tuyển dụng lao động và do Nhà trường giới thiệu thông qua các ngày hội việc làm; mức lương của cử nhân TDTT chuyên ngành Võ – Quyền Anh phần đa từ 5-10 triệu/ tháng

Từ khóa: Cử nhân, chuyên ngành Võ – Quyền Anh, việc làm, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

Job-searching results of Sports Bachelor majoring in Martial Arts and Boxing at Bac Ninh Sports University in the period 2015-2019

Summary:

The author has employed regular scientific research methods in order to conduct a survey about the job-searching results of Sports Bachelor majoring in Martial Arts - Boxing during the period 2014-2019 at the time of 1 year after graduation. The survey results show that the percentage of bachelors who find jobs with right expertise is high, mainly in the private sector. Besides, searching channels are mainly through friends, acquaintances, advertisement of labor recruitment agencies and university job fairs. The salary of a Sports Bachelor majoring in Martial Arts - Boxing is mainly from 5-10 million/month.

Keywords: Bachelor, major in Martial Arts - Boxing, employment, Bac Ninh Sports University.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Sinh viên tốt nghiệp đại học là sản phẩm của cơ sở đào tạo đại học. Sinh viên tốt nghiệp và tìm được việc làm phù hợp với ngành đào tạo là chứng nhận xã hội – là tiêu chí đánh giá có giá trị cao nhất và thuyết phục nhất về chất lượng đào tạo của một trường đại học nói chung và một ngành đào tạo, chuyên ngành đào tạo nói riêng. Nghiên cứu thực trạng việc làm của sinh viên là căn cứ quan trọng, có ý nghĩa quyết định trong đánh giá chất lượng đào tạo theo hướng đáp ứng nhu cầu xã hội. Chính vì vậy, chúng tôi tiến hành nghiên cứu kết quả tìm kiếm việc làm của cử nhân TDTT chuyên ngành Võ – Quyền

Anh giai đoạn 2015-2019, làm căn cứ đề xuất các giải pháp đào tạo và nâng cao hiệu quả tìm kiếm việc làm cho cử nhân TDTT chuyên ngành Võ – Quyền Anh trong giai đoạn mới.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn và phương pháp toán học thống kê.

Nghiên cứu được khảo sát trên 354 sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh tốt nghiệp giai đoạn 2014-2019.

Thông tin được thống kê ở thời điểm sau tốt nghiệp 01 năm.

⁽¹⁾TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

⁽²⁾TS, Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Kết quả tìm kiếm việc làm của sinh viên thời điểm sau tốt nghiệp 01 năm

Thống kê kết quả khảo sát về tìm kiếm việc làm của 354 cử nhân chuyên ngành Võ – Quyền Anh thời điểm sau tốt nghiệp 01 năm (giai đoạn 2014-2019) được trình bày tại bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy: tỷ lệ sinh viên phản hồi điều tra khảo sát đạt tỷ lệ cao (94.94% - 100%), đảm bảo yêu cầu điều tra theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (từ 80% trở lên). Kết quả điều tra đảm bảo tính đại diện.

Về tỷ lệ cử nhân chuyên ngành Võ – Quyền Anh có việc làm thời điểm 01 năm sau tốt nghiệp: tỷ lệ chung cả giai đoạn 2015-2019 là

Bảng 1. Thống kê kết quả tìm kiếm việc làm của cử nhân chuyên ngành Võ – Quyền Anh Trường Đại học TDTT Bắc Ninh giai đoạn 2015-2019 thời điểm sau tốt nghiệp 01 năm (n=354)

Khóa	Tổng sinh viên tốt nghiệp	Tỷ lệ SV phản hồi		Tình trạng việc làm												Tỷ lệ SV có việc làm/ tổng SV phản hồi	Tỷ lệ SV có việc làm/ tổng sinh viên tốt nghiệp
		m _i	%	Có việc làm						Chưa có việc làm		Tổng số SV có việc làm					
				Đúng chuyên ngành ĐT		Liên quan chuyên ngành ĐT		Không liên quan chuyên ngành ĐT							Tiếp tục học		
				m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%				m _i		
Khóa 47	61	61	100	18	29.51	28	45.90	2	3.28	3	4.92	10	16.39	51	83.61	83.61	
Khóa 48	79	75	94.94	21	28.00	41	54.67	3	4.00	2	3.28	8	10.67	67	89.33	84.81	
Khóa 49	70	68	97.14	26	38.24	32	47.06	1	1.47	4	6.56	5	7.35	63	92.65	90.00	
Khóa 50	82	79	96.34	45	56.96	23	29.11	3	3.80	5	8.2	3	3.8	76	96.20	92.68	
Khóa 51	62	60	96.77	23	38.33	25	41.67	4	6.67	5	8.2	3	5	57	95.00	91.94	
Tổng hợp:	354	343	97.04	133	38.78	149	43.44	13	3.79	19	31.15	29	8.45	314	91.36	88.61	

91.36% trên tổng số sinh viên phản hồi khảo sát điều tra và dao động từ 83.61% tới 92.68% /tổng số sinh viên tốt nghiệp. Tỷ lệ cử nhân có việc làm cao nhất thuộc khóa Đại học 50. Nếu so sánh với kết quả trong các báo cáo điều tra của Trường Đại học TDDT Bắc Ninh về việc làm sinh viên sau khi tốt nghiệp do Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo cung cấp với tổng số cử nhân có việc làm/ tổng số sinh viên phản hồi của khóa Đại học 47 là 61.85%, khóa Đại học 48 là 62.80%, khóa Đại học 49 là 72.08%, khóa Đại học 50 là 65.47% và khóa Đại học 51 là 82.29% thì tỷ lệ này ở sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh các khóa đều cao hơn rất nhiều [1], [2], [3], [4], [5].

Về tỷ lệ sinh viên có việc làm đúng chuyên môn: Tỷ lệ sinh viên làm việc đúng chuyên môn (bao gồm đúng chuyên ngành và liên quan tới

chuyên ngành đào tạo) của SV chuyên ngành Võ – Quyền Anh đạt từ 75.42% tới 86.08%, cao hơn rất nhiều so với tỷ lệ chung của Trường đạt được là 42.92% ở sinh viên khóa Đại học 49 tốt nghiệp năm 2017; 26.09% ở sinh viên khóa Đại học 50 và 13.54% ở sinh viên khóa Đại học 51 (thống kê của Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo, Trường Đại học TDDT Bắc Ninh). Như vậy có thể thấy phần lớn sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh ra trường đều làm việc đúng chuyên môn.

2. Kết quả khảo sát lĩnh vực việc làm của cử nhân chuyên ngành Võ – Quyền Anh sau khi tốt nghiệp

Kết quả điều tra về loại hình cơ quan công tác của cử nhân chuyên ngành Võ – Quyền Anh tốt nghiệp giai đoạn 2015-2019 được trình bày tại bảng 2.

Bảng 2. Kết quả điều tra loại hình cơ quan công tác của cử nhân chuyên ngành Võ – Quyền Anh Trường Đại học TDDT Bắc Ninh giai đoạn 2015-2019 thời điểm sau một năm tốt nghiệp (n=314)

Khóa	Tổng số SV có việc làm	Lĩnh vực việc làm							
		Nhà nước		Doanh nghiệp tư nhân		Doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài		Tự tạo việc làm	
		m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%
Khóa 47	51	9	17.65	33	64.71	2	3.92	7	13.73
Khóa 48	67	12	17.91	46	68.66	3	4.48	6	8.96
Khóa 49	63	13	20.63	47	74.60	1	1.59	2	3.17
Khóa 50	76	11	14.47	54	71.05	3	3.95	8	10.53
Khóa 51	57	12	21.05	38	66.67	3	5.26	4	7.02
Tổng hợp:	314	57	18.15	218	69.43	12	3.82	27	8.60

Qua bảng 2 cho thấy: Về lĩnh vực làm việc, SV chuyên ngành Võ – Quyền Anh ra trường làm việc ở lĩnh vực nhà nước chỉ chiếm 18.15%, trong khi đó, số lượng sinh viên làm việc ở các cơ sở tư nhân chiếm tới 69.43%. Có gần 4% sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh tốt nghiệp làm việc ở khu vực có yếu tố nước ngoài và có tới 8.60% sinh viên tự tạo việc làm cho bản thân. Kết quả khảo sát cho thấy, sự phân bổ việc làm là phù hợp với đặc điểm của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, qua đó có thể thấy sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh rất năng động, có thể đáp ứng các yêu cầu khắt khe của khu vực làm việc tư nhân

cũng như có nhiều sinh viên chủ động trong việc tạo ra việc làm cho bản thân. Chính những điều này đã giúp cho tỷ lệ cử nhân có việc làm ở thời điểm 1 năm sau khi tốt nghiệp của cử nhân chuyên ngành Võ – Quyền Anh cao hơn tỷ lệ chung toàn Trường.

3. Kết quả khảo sát nguyên nhân chưa tìm được việc làm của cử nhân chuyên ngành Võ – Quyền Anh sau tốt nghiệp 01 năm

Với những cử nhân chuyên ngành Võ – Quyền Anh chưa tìm được việc làm ở thời điểm 01 năm sau khi tốt nghiệp, chúng tôi tiến hành tìm hiểu nguyên nhân chưa tìm được việc làm của cử nhân. Kết quả được trình bày tại bảng 3.

Bảng 3. Nguyên nhân chưa tìm được việc làm ở thời điểm 01 năm sau khi tốt nghiệp của cử nhân chuyên ngành Võ – Quyền Anh, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh giai đoạn 2015-2019 (n=29)

TT	Nguyên nhân	m _i	%	Thứ tự
1	Thiếu các mối liên hệ với nhà tuyển dụng	17	58.62	1
2	Kỹ năng ngoại ngữ, công nghệ thông tin chưa đáp ứng được yêu cầu của vị trí tuyển dụng	11	37.93	5
3	Thiếu kinh nghiệm làm việc	15	51.72	3
4	Thiếu kiến thức và kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ	10	34.48	6
5	Chưa chủ động nắm bắt thông tin tuyển dụng	16	55.17	2
6	Thiếu điều kiện tài chính	8	27.59	8
7	Thiếu các chứng chỉ bồi dưỡng chuyên môn TDTT và các chứng chỉ khác	10	34.48	7
8	Chưa có định hướng nghề nghiệp rõ ràng	13	44.83	4
9	Các lý do khác	5	17.24	9

Qua bảng 3 cho thấy: Các nguyên nhân chính dẫn tới tình trạng chưa tìm được việc làm của cử nhân chuyên ngành Võ – Quyền Anh Trường Đại học TDTT Bắc Ninh thời điểm 01 năm sau khi tốt nghiệp gồm: Thiếu các mối liên hệ với nhà tuyển dụng; Chưa chủ động nắm bắt thông tin tuyển dụng; Thiếu kinh nghiệm làm việc và Chưa có định hướng nghề nghiệp rõ ràng. Phân tích tình hình thực tế, từ khóa Đại học 45 trở lại đây, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh đã rất tích cực trong việc hướng nghiệp và hỗ trợ thông tin việc làm cho sinh viên. Các nguyên nhân khiến sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh chưa tìm được việc làm chủ yếu là do cá nhân sinh viên chưa chủ động, tích cực trong việc tìm kiếm việc làm chứ không phải do không đủ trình độ làm việc hay do các đơn vị tuyển dụng không có nhu cầu về công việc. Như vậy, để tìm được việc làm phù hợp, các sinh viên cần nỗ lực và chủ động hơn nữa trong việc tìm kiếm công việc cũng như không ngừng nỗ lực nâng cao trình độ bản thân.

4. Kết quả khảo sát về hiệu quả các kênh thông tin tìm kiếm việc làm của cử nhân chuyên ngành Võ – Quyền Anh

Kết quả khảo sát về hiệu quả các kênh thông tin tìm kiếm việc làm của cử nhân chuyên ngành

Võ – Quyền Anh, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh sau khi tốt nghiệp được trình bày tại bảng 4.

Qua bảng 4 cho thấy: Các kênh thông tin chính để sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh tìm được việc làm sau khi tốt nghiệp chủ yếu do: Bạn bè, người quen giới thiệu; Do Quảng cáo của các đơn vị tuyển dụng lao động và do Nhà trường giới thiệu qua các ngày hội việc làm. Các kênh thông tin việc làm lớn của quốc gia hiện nay như các Trung tâm Giới thiệu việc làm hay các hội chợ việc làm lại chưa tạo được hiệu quả cao đối với các sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh. Sử dụng đa dạng các kênh tìm kiếm việc làm sẽ dẫn tới có nhiều cơ hội việc làm hơn. Việc giới thiệu về các kênh thông tin tìm việc cũng là một trong số các vấn đề cần chú ý trong quá trình đào tạo sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

5. Kết quả khảo sát về thu nhập bình quân theo tháng của cử nhân chuyên ngành Võ – Quyền Anh

Kết quả khảo sát về thu nhập bình quân theo tháng (tính theo VNĐ) của cử nhân chuyên ngành Võ – Quyền Anh, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh sau tốt nghiệp 01 năm được trình bày tại bảng 5.



Cử nhân chuyên ngành Võ - Quyền anh có thể công tác ở rất nhiều loại ngành nghề phù hợp với chuyên môn được đào tạo như: Huấn luyện viên chuyên ngành võ, HLV cá nhân, giáo viên GDTC, huấn luyện viên võ thuật công an...

Bảng 4. Kết quả điều tra về hiệu quả các kênh thông tin tìm kiếm việc làm của cử nhân chuyên ngành Võ – Quyền Anh Trường Đại học TDTT Bắc Ninh giai đoạn 2015-2019 thời điểm sau 01 năm tốt nghiệp (n=314)

Các kênh thông tin tìm việc	Khóa Đại học											
	Khóa ĐH 47 (n=51)		Khóa ĐH 48 (n=67)		Khóa ĐH 49 (n=63)		Khóa ĐH 50 (n=76)		Khóa ĐH 51 (n=57)		Tổng hợp (n=314)	
	m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%
Nhà trường giới thiệu qua ngày hội việc làm	6	11.76	9	13.43	10	15.87	11	14.47	12	21.05	48	15.29
Bạn bè, người quen giới thiệu	26	50.98	35	52.24	34	53.97	41	53.95	29	50.88	165	52.55
Trung tâm giới thiệu việc làm	0	0.00	2	2.99	1	1.59	0	0.00	2	3.51	5	1.59
Hội chợ việc làm	2	3.92	3	4.48	3	4.76	4	5.26	4	7.02	16	5.10
Quảng cáo của đơn vị tuyển dụng lao động	10	19.61	12	17.91	13	20.63	12	15.79	6	10.53	53	16.88
Tự tạo việc làm	7	13.73	6	8.96	2	3.17	8	10.53	4	7.02	27	8.60

Qua bảng 5 cho thấy: Đa số sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh Trường Đại học TDTT Bắc Ninh sau khi ra trường làm việc có mức thu nhập từ 5-10 triệu đồng/ tháng. Đây cũng là mức thu nhập phổ biến của các cơ sở kinh doanh dịch

vụ thể thao cũng như các khối ngoài cơ quan nhà nước (các khối thuộc cơ quan nhà nước thường có mức lương khởi điểm là 2.34 x lương cơ bản và thường < 5 triệu đồng/ tháng). Cá biệt có tới 14.01% số sinh viên có mức thu nhập khá

Bảng 5. Kết quả khảo sát về thu nhập bình quân theo tháng (tính theo VNĐ) của cử nhân chuyên ngành Võ – Quyền Anh Trường Đại học TDTT Bắc Ninh giai đoạn 2015-2019 thời điểm sau một năm tốt nghiệp (n=314)

Thu nhập bình quân (VNĐ)	Khóa Đại học											
	Khóa ĐH 47 (n=51)		Khóa ĐH 48 (n=67)		Khóa ĐH 49 (n=63)		Khóa ĐH 50 (n=76)		Khóa ĐH 51 (n=57)		Tổng hợp (n=314)	
	m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%
< 5 triệu/ tháng	9	17.65	12	17.91	13	20.63	11	14.47	12	21.05	57	18.15
Từ 5 – 10 triệu/ tháng	32	62.75	46	68.66	46	73.02	53	69.74	36	63.16	213	67.83
> 10 triệu/ tháng	10	19.61	9	13.43	4	6.35	12	15.79	9	15.79	44	14.01

cao (>10 triệu đồng/ tháng) và thường rơi vào khối các cá nhân làm việc trong các cơ quan có yếu tố nước ngoài và một số cá nhân tự tạo việc làm hoặc các cá nhân làm việc trong cơ quan nhà nước nhưng có làm thêm tại các cơ sở dịch vụ TDTT... Như vậy, mức thu nhập của cử nhân chuyên ngành Võ – Quyền Anh phổ biến ở mức trung bình (từ 5-10 triệu đồng/ tháng).

KẾT LUẬN

Trong giai đoạn 2015-2019, tỷ lệ cử nhân TDTT chuyên ngành Võ – Quyền Anh có việc làm ở thời điểm 01 năm sau tốt nghiệp cao và phần lớn làm việc đúng chuyên môn, chủ yếu ở lĩnh vực tư nhân. Các kênh tìm việc làm chủ yếu của cử nhân TDTT chuyên ngành Võ – Quyền Anh là bạn bè, người quen giới thiệu; Do quảng cáo của các đơn vị tuyển dụng lao động và do Nhà trường giới thiệu qua các ngày hội việc làm. Mức thu nhập của cử nhân TDTT chuyên ngành Võ – Quyền Anh chủ yếu từ 5-10 triệu/ tháng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (2016), *Tổng hợp kết quả khảo sát tình trạng việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2015, Báo cáo theo tinh thần Công văn số 2919/BGDĐT-GDĐH ngày 10/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

2. Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (2017), *Tổng hợp kết quả khảo sát tình trạng việc làm*

của sinh viên tốt nghiệp năm 2016, Báo cáo theo tinh thần Công văn số 2919/BGDĐT-GDĐH ngày 10/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (2018), *Tổng hợp kết quả khảo sát tình trạng việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2017, Báo cáo theo tinh thần Công văn số 2919/BGDĐT-GDĐH ngày 10/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

4. Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (2019), *Tổng hợp kết quả khảo sát tình trạng việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2018, kèm theo Công văn số 88/TDTTBN-KTĐBCLGD ngày 21 tháng 2 năm 2019.*

5. Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (2020), *Tổng hợp kết quả khảo sát tình trạng việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2019, kèm theo Công văn số 1158/TDTTBN-KTĐBCLGD ngày 25 tháng 12 năm 2020.*

(Bài nộp ngày 5/8/2022, phản biện ngày 23/8/2022, duyệt in ngày 25/10/2022)

Chịu trách nhiệm chính: Lý Đức Trường;
Email: lidechang1976@gmail.com)

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

4. Trương Quốc Uyên

Bác Hồ yêu cầu cán bộ thể dục thể thao tích cực học tập và công tác

6. Trương Anh Tuấn

Nhận thức đúng để tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá thể dục thể thao

BÀI BÁO KHOA HỌC

11. Nguyễn Văn Phúc

Lựa chọn tiêu chí đánh giá rủi ro trong hoạt động thể dục thể thao ở Việt Nam

17. Nguyễn Đại Dương; Bùi Trọng Duy

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến việc tập luyện ngoại khóa môn Võ cổ truyền Bình Định của học sinh trung học phổ thông các huyện miền núi tỉnh Bình Định

22. Nguyễn Văn Phúc; Bùi Sơn Long

Nghiên cứu giải pháp nâng cao thể lực chung cho học viên văn bằng 2 năm thứ nhất Trường Sĩ quan Lục quân 1

27. Tạ Hữu Hiếu; Hun Marady

Thực trạng tính tự giác, tích cực trong giờ học Giáo dục thể chất cho học sinh Trường Trung học cơ sở Sisowath, Thủ đô Phnompenh Campuchia

32. Ek Chansopheak

Thực trạng phong trào thể dục thể thao quần chúng trên địa bàn tỉnh Pursat, Campuchia

36. Lê Minh Uyên

Thực trạng công tác giảng dạy Bơi ếch cho học viên văn bằng 2, Trường Sĩ quan Lục quân I

41. Lý Đức Trường; Phạm Anh Tuấn

Kết quả tìm kiếm việc làm của cử nhân thể dục thể thao chuyên ngành Võ – Quyền Anh Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh giai đoạn 2015-2019

47. Nguyễn Thị Thu Quyết; Nguyễn Tất Dũng; Phạm Tuấn Dũng; Nguyễn Thị Thùy Dương

Thực trạng văn hóa đọc của sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

53. Kith Odom

Thực trạng và nhu cầu tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên Trường Cao đẳng Thể dục thể thao Campuchia

56. Đặng Văn Dũng

Xác lập nội dung và phân phối chương trình huấn luyện năm thứ nhất – giai đoạn huấn luyện ban đầu cho các cầu lạc bộ Cờ vua chuyên nghiệp miền Bắc

60. Im Sophea

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức nhanh cho vận động viên đội tuyển Bóng đá Trường Cao đẳng Thể dục Thể thao Thủ đô Phnom Penh, Campuchia

64. Sun Thea

Nghiên cứu lựa chọn bài tập thúc đẩy quá trình hồi phục tích cực sau tập luyện cho nam vận động viên Bóng đá U13, Trung tâm đào tạo Bóng đá Quốc gia Tonle Bati, Campuchia

69. Vũ Anh Tuấn

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức mạnh tốc độ nhóm đòn đá trước cho nữ vận động viên Taekwondo lứa tuổi 12-14 tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao Hà Nội

73. Bùi Thị Sáng

Ứng dụng và đánh giá hiệu quả bài tập phát triển sức bền tốc độ cho nữ vận động viên đua thuyền Kayak cự ly 500m lứa tuổi 15-17 Câu lạc bộ đua thuyền Hà Nội

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

78. Đỗ Xuân Đặng

Sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh giành “giải đặc biệt” tại Hội nghị Sinh viên Nghiên cứu khoa học toàn quốc các cơ sở đào tạo về thể dục thể thao lần thứ XIII năm 2022

80. Thể lệ viết và gửi bài.

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

Uncle Ho asked the sports staff to actively study and work

6. Truong Anh Tuan

Promote true perception in order to continue the process of sports socialization

ARTICLES

11. Nguyen Van Phuc

Selection of risk-assessing criteria in Sports activities in Vietnam

17. Nguyen Dai Duong; Bui Trong Duy

Current situation of factors affecting the extracurricular practice of Binh Dinh traditional martial arts of high school students in the mountainous districts in Binh Dinh province

22. Nguyen Van Phuc; Bui Son Long

Research on solutions to improve general fitness for Degree-2 freshmen at the Army Officer School I

27. Ta Huu Hieu; Hun Marady

Situation of self-discipline and activeness in the Physical education lesson of students at Sisowath Secondary School, Phnom Penh Capital, Cambodia

32. Ek Chansopheak

Current status of mass sports movement in Pursat province – Cambodia

36. Le Minh Uyen

The situation of teaching breaststroke for students learning Degree-2 program, Army Officer School I

41. Ly Duc Truong; Pham Anh Tuan

Job-searching results of Sports Bachelor majoring in Martial Arts and Boxing at Bac Ninh Sports University in the period 2015-2019

47. Nguyen Thi Thu Quyet; Nguyen Tat Dung; Pham Tuan Dung; Nguyen Thi Thuy Duong

The current situation of students' reading culture at Bac Ninh Sports University

53. Kith Odom

Situation and demands for extracurricular physical training and sports of students at Cambodia College of Physical Education and Sports

56. Dang Van Dung

Establishing course content and distribution of the first-year training program – the initial training phase for the Northern Professional Chess Club

60. Im Sophea

Developing standards for assessing athletes' speed strength for the Football team at Phnom Penh Capital College of Physical Education and Sports, Cambodia

64. Sun Thea

Study on exercises selection used to promote active recovery after training for male U13 football athletes, Tonle Bati National Football Training Center, Cambodia

69. Vu Anh Tuan

Developing standards for assessing strength and speed of the front kick group for female Taekwondo athletes aged 12-14 at Hanoi Sports Training and Competition Center

73. Bui Thi Sang

Applying and evaluating the effectiveness of exercises used in speed endurance training for female 500m Kayak athletes aged 15-17 in the Hanoi Sailing Club

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

78. Do Xuan Dang

Student of Bac Ninh Sports University won a special prize at the XIII National Conference of Scientific Students Research of Physical Education and Sports Training Institutions in 2022

80. Rules of writing and posting.



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

ISSN 1859-4417

Số 5-2022
(72)

